TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐIỆN BÀN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **51**/2025/HS-ST
Ngày: 21/4/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐIỆN BÀN, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông **Đặng Hữu Tú**

+ Bà **Nguyễn Thị Thanh Thủy**

- Thư ký phiên toà: Ông **Nguyễn Quốc Tuấn Huy** – Thẩm tra viên Toà án nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Đình Nhật Nam -** Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2025/TLST-HS, ngày 25 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2025/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Đặng Công D; Giới tính: Nam; Sinh năm 1989, tại: thành phố Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Nơi ĐKHKTT: Tổ 11, phường P, quận S, thành phố Đ.Chỗ ở hiện nay: Khối phố G, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.Con ông Đặng Công T (chết) và bà Phan Thị T (chết). Bị cáo là con thứ hai trong gia đình có 04 anh em, sống chung như vợ chồng với bà Lê Thị Thủy T và có 01 con sinh năm 2021. Tiền án: Ngày 15/6/2017, bị TAND quận S, thành phố Đ tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"*; Ngày 19/11/2020, bị TAND quận S, thành phố Đ tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; Tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 07/9/2020, bị Công an quận S, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 22/01/2025 đến ngày 26/01/2025 chuyển tạm giam. Hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực Đ. Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Ông Phạm Quang V, sinh 1983. Trú tại: Tổ 10, phường A, quận S, thành phố Đ. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị Thủy T, sinh 1994. Trú tại: Khối phố G, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q. Có mặt.

- Ông Đặng Công D, sinh 1992. Trú tại: Khối phố G, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ 30 phút ngày 22/01/2025, Đặng Công D đang ở nhà tại khối phố G, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q thì Phạm Quang V điện thoại nói D chạy qua nhà của V tại quận S, thành phố Đ để cùng V đi lấy tiền, nghe vậy do không có xe nên D đi qua nhà của Đặng Công D mượn xe mô tô hiệu Winner X, BKS 43AE-021.16 màu đen rồi D chạy xe qua nhà của V. Sẵn tiện đi thành phố Đ nên D chạy khu vực dưới chân cầu vượt H, thành phố Đ tìm người tên "B" hỏi mua 500.000 đồng ma tuý đá thì "B" đồng ý bán. D nhận gói ma tuý từ "B" rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc nhằm mục đích sử dụng cho bản thân, sau đó D chạy xe qua nhà của V. Khi đến nơi thì V đang đứng đợi ở đầu hẻm, V dẫn D qua nhà người quen ở đường M, phường H, quận C, thành phố Đ. Lúc đi, D điều khiển 01 xe mô tôhiệu Winner X, V điều khiển 01 xe mô tô hiệu Honda SH BKS 43C-956.45 nhưng đến nơi không có ai ở nhà nên D và V quay về. Trên đường về, D rủ V về nhà của D tại khối phố G, Đ, thị xã Đ, tỉnh Q chơi thì V đồng ý rồi cả hai chạy xe về nhà của D. Khi D và V vừa về đến sân nhà thì Công an phường Đ, thị xã Đ kiểm tra, sợ bị phát hiện nên D lấy gói ma tuý trong túi quần vừa mua của người tên "B" ra vứt xuống dưới nền sân cạnh chỗ D đang đứng thì bị phát hiện thu giữ. Qua đấu tranh D khai nhận: khoảng ngày 17/01/2025, D cũng mua của người tên "B" 01gói ma tuý đá với giá 300.000 đồng tại khu vực dưới chân cầu vượt H, thành phố Đ, D mang về nhà sử dụng một ít, số ma túy còn lại D cất giấu ở khe tôn trong nhà vệ sinh để bản thân sử dụng lần tiếp theo nên Cơ quan Công an đã tiến hành kiểm tra thu giữ và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Đặng Công D về hành vi *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* và tạm giữ các vật chứng liên quan.

Tại kết luận giám định số 189/KL-KTHS ngày 24/01/2025 của Phân viện Khoa học hình sự tại TP Đ xác định:

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, kích thước (8,5x5) cm ký hiệu M01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 3,21 gam.

- Chất rắn dạng tinh thể màu trắng trong túi ni lông trong suốt, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, kích thước (8,5x5) cm ký hiệu M02 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,27 gam.

Quá trình điều tra, truy tố Đặng Công D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và các lời khai khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 25/CT-VKS ngày 21 tháng 03 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q truy tố bị cáo Đặng Công D về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo quy định tại điểm b, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(Sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Xử phạt bị cáo Đặng Công D với mức án từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Về vật chứng:Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 189/KL-KTHS của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 22/01/2025, tại khối phố G, phường Đ, thị xã Đ, tỉnh Q, Đặng Công D đã có 02 lần thực hiện hành vi cất giấu ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng lần lượt là 3,21 gam và 0,27 gam nhằm mục đích sử dụng cho bản thân thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*. Tại thời điểm ngày 22/01/2025, Đặng Công D đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên lần phạm tội này của Đặng Công D thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ, tỉnh Q truy tố bị cáo theo quy định tại điểm b, o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại chế độ quản lý độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, tác động tiêu cực đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương, gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, là tác nhân gây nên các tệ nạn xã hội khác.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)*. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 07/9/2020, bị Công an quận S, thành phố Đ xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và Bị cáo có 02 tiền án: Ngày 19/11/2020, bị TAND quận S, thành phố Đ tuyên phạt 04 năm tù về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy"*; Ngày 15/6/2017, bị TAND quận S, thành phố Đ tuyên phạt 03 năm 06 tháng tù về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà tiếp tục có hành vi phạm tội liên quan đến ma túy nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo để có thời gian cải tạo, giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về vật chứng: - 01 túi ni lông trong suốt, kích thước (04x6,5)cm, trên miệng túi có đường viền màu đỏ, túi ni lông bị rách không xác định được hình dạng, bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (thu giữ khi D vứt xuống đất, ký hiệu M01) và 01 túi ni lông trong suốt, kích thước (08x4,5) cm, trên miệng túi có đường viền màu trắng và có in chữ màu xanh "men ống vi sinh Bio Meracine", bên trong chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng (thu giữ tại khe tôn trong nhà vệ sinh, ký hiệu M02). Mẫu vật và vỏ bao gói sau giám định được niêm phong trong phong bì số 189/KL-KTHSCủa Phân viện Khoa học hình sự tại thành phố Đ và là vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG A15, màu xanh đen, bên trong có sim số 0934898953. Quá trình điều tra đã xác định, điện thoại này Đặng Công D không sử dụng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho Đặng Công D là phù hợp.

- 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi, màu đen, bên trong không gắn sim của Lê Thị Thủy T; 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi, màu đen, bên trong không gắn sim của Đặng Công D; 01 điện thoại di động hiệu Google Pixel 6, màu trắng, bên trong gắn sim số 0901.373.137 của Phạm Quang V; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 15, màu hồng, bên trong không gắn sim của Huỳnh Thị B. Quá trình điều tra xác định, các điện thoại này không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

- 01 xe mô tô hiệu Winner X, màu đen, BKS 43AE-021.61. Quá trình điều tra xác định, xe mô tô này do Đặng Công D đứng tên chủ sở hữu hợp pháp. Do D trong quá trình thực hiện Quyết định cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm cai nghiện thành phố Đ nên D giao xe mô tô cho Đặng Công D quản lý, bảo quản giúp; Đặng Công D hoàn toàn không biết gì về việc Đặng Công D mượn xe mô tô đi rồi thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan CSĐT Công an thị xã Đ đã trao trả xe mô tô cho Đặng Công D là phù hợp.

- Đối với 01 đĩa DVD bên trong là dữ liệu lưu trữ hoạt động ghi lời khai ghi hình có âm thanh đối với Đặng Công D lưu cùng hồ sơ vụ án là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có tài sản gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Những vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với người tên "B" đã bán ma túy cho Đặng Công D vào các ngày 17/01/2025 và 22/01/2025 tại khu vực cầu vượt H, thành phố Đ. D khai nhận D không biết nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể của "B", Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại Công an phường H, quận C, thành phố Đ nhưng không có kết quả.

- Đối với Phạm Quang V, Đặng Công D, Lê Thị Thủy T không liên quan đến hành vi phạm tội của Đặng Công D nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

- Quá trình điều tra xác định, Đặng Công D có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Do đó, Cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ đề nghị xử phạt vi phạm hành chính theo quy định pháp luật.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b, o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung năm 2017*).

1. Tuyên bố bị cáo **Đặng Công D** phạm tội *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Công D **07** *(bảy)* năm **06** *(sáu)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 22 tháng 01 năm 2025.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên: Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 189/KL-KTHS của phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đ.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/03/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đ).

4.Về án phí: Căn cứ khoản 2, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Đặng Công D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)*.

Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng những người vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 *(mười lăm)* ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt, niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
-VKSND TX. Đ;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Q;
- PTTGKV Đ;
- Chi cục THADS TX. Đ;
- Bị cáo và những người tham gia TT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hùng